



Số: 33 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 16/02/2023

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Đồng Xuân
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 04B03/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 08/02/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,65
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	1,23
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	5,10
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,69
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



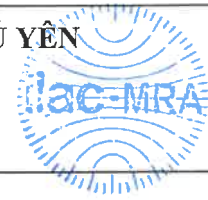
Nguyễn Tôn Thuận

Nguyễn Văn Phong
Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân
Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 746

Số: 34 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 16/02/2023

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Tuyến Trần Hưng Đạo nối dài - NMN Đồng Xuân
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 05M₁03/23
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 08/02/2023
- Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,60
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	1,31
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	6,20
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,55
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



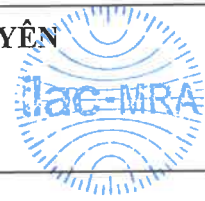
Nguyễn Tôn Thuận

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 746

Số: 35 - 2023/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 16/02/2023

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Cuối tuyến Long An - NMN Đồng Xuân
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 06M₂03/23
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 08/02/2023
6. Thời gian thử nghiệm : 7 ngày
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN01-1:2018/BYT	Kết quả
1	Mùi, vị	-	SMEWW2150:2017 SMEWW2160:2017	Không có mùi, không vị lạ	Không có mùi, không vị lạ
2	pH (*)	-	TCVN6492:2011	6 - 8,5	6,61
3	Độ đục (*)	NTU	TCVN6184:2008	2	1,44
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN6185:2015	15	9,70
5	Clo Tổng số (*)	mg/l	TCVN 6225-3:2011	0,2 - 1	0,33
6	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 3	KPH
7	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Nguyễn Tiến Thuận

Nguyễn Văn Phong

Nguyễn Văn Phong

Võ Bá Duy Huân

Võ Bá Duy Huân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử